

Số: 1383 /LĐTBXH-VP
V/v xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi
dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm
2017 và giai đoạn 2016-2020

Hà Nam, ngày 20 tháng 10 năm 2016

Kính gửi: Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc

Thực hiện công văn số 719/SNV-TCBC ngày 20/10/2016 của Sở Nội vụ về việc xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2017 và giai đoạn 2016-2020.

Để có cơ sở báo cáo Sở Nội vụ, Giám đốc Sở yêu cầu thủ trưởng các đơn vị trực thuộc xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2017 và giai đoạn 2016-2020 theo các nội dung chính sau:

I. Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2017

1. Nội dung cần đào tạo, bồi dưỡng:

- a. Về chuyên môn, nghiệp vụ
- b) Về lý luận chính trị
- c) Về quản lý nhà nước
- d) Về kiến thức quốc phòng, an ninh
- đ) Kiến thức về hội nhập kinh tế quốc tế
- e) Về ngoại ngữ
- f) Về tin học
- g) Các kiến thức kỹ năng, chuyên môn nghiệp vụ khác (theo vị trí việc làm)

2. Dự kiến số lượng cử đi đào tạo, bồi dưỡng năm 2017:

a. Về chuyên môn, nghiệp vụ:

Số lượng cán bộ, công chức, viên chức dự kiến cử đi đào tạo về chuyên môn từ Trung cấp trở lên: ... người (Trong đó: Trung cấp...người, Cao đẳng....người, Đại học...người, Sau đại học ... người);

b. Đào tạo bồi dưỡng lý luận chính trị - hành chính:

Số lượng cán bộ, công chức, viên chức dự kiến cử đi đào tạo về Lý luận chính trị.....người (trong đó: Trung cấp LLCT-hành chính....người; Cử nhân, cao cấp: người).

c. Bồi dưỡng kiến thức QLNN: (chuyên viên chính, chuyên viên, cán sự)

d. Về kiến thức quốc phòng, an ninh: dự kiến số lượng CBCCVC tham gia bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh đối tượng 3, 4.

đ. Kiến thức về hội nhập kinh tế quốc tế: dự kiến số lớp, số lượng người tham dự.

e. Về ngoại ngữ: dự kiến số lượng CBCCVC tham dự các khóa đào tạo, bồi dưỡng về ngoại ngữ ở các trình độ theo quy định về chuẩn trình độ ngoại ngữ hiện hành.

f. Về tin học: dự kiến số lượng CBCCVC tham dự các khóa đào tạo, bồi dưỡng về tin học ở các trình độ theo quy định về chuẩn trình độ tin học hiện hành.

g. Các kiến thức, kỹ năng, chuyên môn nghiệp vụ khác (theo vị trí việc làm).

3. Kinh phí thực hiện và các điều kiện đảm bảo kế hoạch

Kế hoạch tổ chức các lớp bồi dưỡng trên của đơn vị cần nêu được cụ thể về: tên lớp bồi dưỡng; đối tượng tham gia; số lượng học viên từng lớp; số lớp dự kiến tổ chức; nội dung chương trình bồi dưỡng cụ thể; thời gian bồi dưỡng của từng lớp; dự kiến thời gian khai giảng và địa điểm tổ chức lớp; dự kiến giảng viên; dự kiến kinh phí tổ chức/01 lớp; đơn vị chủ trì và đơn vị phối hợp thực hiện.

II. Nội dung kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng giai đoạn 2016-2020:

Các đơn vị xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng giai đoạn 2016-2020 cần chú trọng một số nội dung chính sau:

1. Thống kê, đánh giá thực trạng đội ngũ CBCCVC về trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, kiến thức QLNN, kiến thức quốc phòng an ninh, tin học, ngoại ngữ tính đến 30/9/2016.

2. Các mục tiêu, yêu cầu về đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC của đơn vị đến năm 2020:

- Bảo đảm đến năm 2020, ít nhất 60% được bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp.

- Đến năm 2020, ít nhất 70% viên chức giữ chức vụ quản lý được bồi dưỡng năng lực, kỹ năng quản lý trước khi bổ nhiệm.

- Hằng năm, ít nhất 60% viên chức được bồi dưỡng về đạo đức nghề nghiệp; cập nhật nâng cao kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành.

3. Về nội dung đào tạo, bồi dưỡng:

* Về bồi dưỡng:

+ Bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, cho các chức danh công chức, viên chức; cập nhật nội dung các văn kiện, nghị quyết, đường lối của Đảng.

+ Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức, tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý; cập nhật kiến thức, kỹ năng, phương pháp quản lý chuyên ngành; kiến thức, phương pháp thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao; cập nhật kiến thức pháp luật, văn hóa công sở, nâng cao ý thức đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp.

+ Bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh theo các chương trình quy định cho cán bộ, công chức, viên chức.

+ Cập nhật và nâng cao kiến thức, năng lực hội nhập quốc tế.

+ Bồi dưỡng kiến thức tin học, ngoại ngữ theo tiêu chuẩn quy định.

* Về đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ:

+ Đào tạo trình độ sau đại học (ở trong và ngoài nước) cho cán bộ, công chức, viên chức: đối tượng được cử đi đào tạo phải đáp ứng các điều kiện, các tiêu chuẩn theo quy định; thuộc đối tượng quy hoạch, đào tạo để bố trí, sử dụng của cơ quan, đơn vị. Chuyên ngành cử đi đào tạo phải phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của vị trí việc làm, chức danh cán bộ, công chức, hạng chức danh nghề nghiệp viên chức đang đảm nhận hoặc chức danh được quy hoạch theo yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của cơ quan, đơn vị.

+ Đào tạo trình độ khác theo yêu cầu nhiệm vụ và vị trí việc làm của đơn vị.

4. Xác định nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng CBCCVN giai đoạn 2016-2020 (theo biểu mẫu kèm theo).

Kế hoạch của đơn vị gửi bằng văn bản về Sở Lao động – TB và XH (qua Văn phòng) và file điện tử vào địa chỉ sltdbxh@hanam.gov.vn trước ngày 26/10/2016 để Văn phòng tổng hợp báo cáo Sở Nội vụ./.

Nơi nhận: 

- Giám đốc, các PGĐ; (báo cáo)
- Như kính gửi; (thực hiện)
- Lưu VP, VT.



GIÁM ĐỐC


Nguyễn Mạnh Tiến

Đơn vị:.....

**THỰC TRẠNG CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC TÍNH ĐẾN 30/9/2016
THEO NGẠCH, CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VÀ TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO**

Biểu 1a

TT	Chức danh	Tổng số	Trong đó		Chia theo ngạch, chức danh nghề nghiệp					Trình độ đào tạo chuyên môn							Ghi chú	
			Nam	Nữ	Chuyên viên cao cấp và tương	Chuyên viên chính và tương	Chuyên viên và tương đương	Cán sự và tương đương	Nhân viên và tương đương	Tiến sĩ	Thạc sĩ	CK II	CKI	ĐH	CĐ	TC		Chưa qua đào tạo
1	Công chức																	
2	Viên chức																	

Thủ trưởng đơn vị
(ký tên, đóng dấu)

Đơn vị:.....

**THỰC TRẠNG CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, VIÊN CHỨC TÍNH ĐẾN 30/9/2016
VỀ LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ, TIN HỌC, NGOẠI NGỮ**

Biểu 1b

TT	Chức danh	Tổng số	Lý luận chính trị			Tin học				Ngoại ngữ										Đã được bồi dưỡng theo ngạch công chức và hạng chức danh nghề				Ghi chú					
			Cử nhân, cao cấp	TC	SC	ĐH	CĐ	TC	Chứng chỉ theo chuẩn tin học mới	ĐH	CĐ	A	B	C	A1	A2	B1	B2	C1	C2	CVC C	CVC	CV		CS	Hạng I	Hạng II	Hạng III	Hạng IV
1	Công chức																												
2	Viên chức																												

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)

Đơn vị:.....

NHU CẦU BỒI DƯỠNG LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ CHO CÁN BỘ, VIÊN CHỨC GIAI ĐOẠN 2016 - 2020

Biểu 1

STT	Đối tượng		Thực trạng (tính đến ngày 31/9/2016)					Nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng 2016-2020					Ghi chú		
			Tổng số	Trong đó				Tổng cộng	Trong đó						
				Cử nhân	Cao cấp	Trung cấp	Sơ cấp		Bồi dưỡng	Cử nhân	Cao cấp	Trung cấp		Sơ cấp	Bồi dưỡng
1	2		3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1	<i>Viên chức lãnh đạo, quản lý</i>	Cấp sở và tương đương													
		Cấp phòng và tương đương													
2	<i>Viên chức hành chính</i>	Hạng I													
		Hạng II													
		Hạng III													
		Hạng IV													
3	<i>Viên chức chuyên môn</i>	Hạng I													
		Hạng II													
		Hạng III													
		Hạng IV													
Tổng cộng															

Ghi chú: Để tránh trùng lặp, mỗi số liệu đào tạo, bồi dưỡng chỉ được dùng cho một đối tượng (ví dụ: đối tượng vừa là Lãnh đạo cấp sở, vừa là Chuyên viên cao cấp đi học Chương trình cao cấp lý luận chính trị thì chỉ thống kê cho đối tượng Lãnh đạo cấp sở).

Thủ trưởng đơn vị
(ký tên, đóng dấu)

Đơn vị:.....

NHU CẦU ĐÀO TẠO CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ CHO CÁN BỘ, VIÊN CHỨC GIAI ĐOẠN 2016 - 2020

Biểu 2

STT	Đối tượng		Thực trạng (tính đến ngày 31/9/2016)							Nhu cầu đào tạo giai đoạn 2016-2020							Ghi chú				
			Tổng số CBCCVC	Trong đó						Tổng số	Trong đó										
				Tiến sĩ	Thạc sĩ	CK II	CKI	Đại học	Cao đẳng		Trung cấp	Tiến sĩ	Thạc sĩ	CK II	CKI	Đại học		Cao đẳng	Trung cấp		
1	2		3	4	5			6	7	8	9	10	11			12	13	14	15		
1	Viên chức lãnh đạo, quản lý	Cấp sở và tương đương																			
		Cấp phòng và tương đương																			
2	Viên chức hành chính	Hạng I																			
		Hạng II																			
		Hạng III																			
		Hạng IV																			
3	Viên chức chuyên môn	Hạng I																			
		Hạng II																			
		Hạng III																			
		Hạng IV																			
		Tổng cộng																			

Ghi chú: Để tránh trùng lặp, mỗi số liệu đào tạo, bồi dưỡng chỉ được dùng cho một đối tượng (ví dụ: đối tượng vừa là Lãnh đạo cấp sở, vừa là Chuyên viên cao cấp đi học Chương trình cao cấp lý luận chính trị thì chỉ thống kê cho đối tượng Lãnh đạo cấp sở).

Thủ trưởng đơn vị
(ký tên, đóng dấu)

Đơn vị:.....

NHU CẦU BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ, KIẾN THỨC, KỸ NĂNG CHO VIÊN CHỨC GIAI ĐOẠN 2016 - 2020

Biểu 3b

STT	Nội dung Đối tượng		Tổng số viên chức hiện có đến 31/9/2016	Bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp				Bồi dưỡng năng lực, kỹ năng lãnh đạo, quản lý		Bồi dưỡng Kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp, chuyên ngành	Quốc phòng an ninh	Ghi chú
				Hạng I	Hạng II	Hạng III	Hạng IV	Cấp sở	Cấp phòng			
1	2		3	4	4	5	6	7	8	9	10	12
1	<i>Viên chức lãnh đạo, quản lý</i>	Cấp sở và tương đương										
		Cấp phòng và tương đương										
2	<i>Viên chức hành chính</i>	Hạng I										
		Hạng II										
		Hạng III										
		Hạng IV										
3	<i>Viên chức chuyên môn</i>	Hạng I										
		Hạng II										
		Hạng III										
		Hạng IV										
Tổng cộng												

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)

Đơn vị:.....

NHU CẦU BỒI DƯỠNG TIN HỌC, NGOẠI NGỮ CHO CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC GIAI ĐOẠN 2016 - 2020

Biểu 4

STT	Nội dung Đối tượng		Thực trạng tính đến ngày 31/9/2016														Nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng giai đoạn 2016- 2020																
			Ngoại ngữ											Tin học			Ngoại ngữ						Tin học										
			ĐH	CD	Chứng chỉ										ĐH	CD	TC	Chứng chỉ						ĐH	CD	TC	Chứng chỉ tin học chuẩn						
					A	B	C	A1	A2	B1	B2	C1	C2	A				B	C	Tin học chuẩn	A1	A2	B1					B2	C1	C2			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32		
1	Viên chức lãnh đạo, quản lý	Cấp sở và tương đương																															
		Cấp phòng và tương đương																															
2	Viên chức hành chính	Hạng I																															
		Hạng II																															
		Hạng III																															
		Hạng IV																															
3	Viên chức chuyên môn	Hạng I																															
		Hạng II																															
		Hạng III																															
		Hạng IV																															
		Tổng cộng																															

Ghi chú: Để tránh trùng lặp, mỗi số liệu đào tạo, bồi dưỡng chỉ được dùng cho một đối tượng (ví dụ: đối tượng vừa là Lãnh đạo cấp sở, vừa là Chuyên viên cao cấp đi học Chương trình cao cấp lý luận chính trị thì chỉ thống kê cho đối tượng Lãnh đạo cấp sở).

Thủ trưởng đơn vị
(ký tên, đóng dấu)